

Bốn Thánh Đế và Bát Thánh Đạo

ISSN: 2734-9195 10:08 07/08/2026

Này chư Hiền, thế nào là Chính Niệm? Này chư Hiền, ở đây, Tỳ kheo sống quán thân trên thân, nhiệt tâm, tỉnh giác, chính niệm, để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán thọ trên các thọ, nhiệt tâm, tỉnh giác, chính niệm...

Bốn Chính Cần - Kinh CHÍNH CẦN - Tăng Chi Bộ Kinh

Này các Tỳ kheo, có Bốn Chính Cần này. Thế nào là bốn?

1. Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Tỳ kheo, với mục đích khiến cho các ác, bất thiện pháp từ trước chưa sinh không được sinh khởi, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm.
2. Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Tỳ kheo, với mục đích khiến cho các ác, bất thiện pháp đã sinh được diệt trừ, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm.
3. Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Tỳ kheo, với mục đích khiến cho các thiện pháp từ trước chưa sinh nay cho sinh khởi, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm.
4. Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Tỳ kheo, với mục đích khiến cho các thiện pháp đã được sinh có thể duy trì, không có mù mờ, được tăng trưởng, được quảng đại, được tu tập, được viên mãn, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỳ kheo, đây là Bốn Chính Cần.

*Với các pháp chính cần,
Chúng chinh phục Ma giới,
Không dính chúng vượt qua,
Sợ hãi về sinh tử,
Hoan hỷ ly dục vọng,
Chúng thắng Ma, Ma quân,
Mọi lực namuci,
Chúng thoát ly an lạc.*

Bốn Thần Túc - Kinh PHÂN TÍCH -Tương Ưng Bộ Kinh

Có Bốn Thần Túc này, này các Tỳ kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, có quả lớn, có lợi ích lớn. Tu tập Bốn Thần Túc như thế nào?

Ở đây, này các Tỳ kheo, Tỳ kheo tu tập Bốn Thần Túc câu hữu với dục định tĩnh cần hành, nghĩ rằng: "Như vậy, dục của ta sẽ không quá thụ động, sẽ không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tướng trước sau đồng đẳng. Trước như thế nào, thời sau như vậy; sau như thế nào, thời trước như vậy; dưới như thế nào, thời trên như vậy; trên như thế nào, thời dưới như vậy; ban ngày như thế nào, thời ban đêm như vậy; ban đêm như thế nào, thời ban ngày như vậy". Như vậy, với tâm mở rộng, với tâm không gò bó, với tâm sáng chói, vị ấy tu tập tâm.

Ở đây, này các Tỳ kheo, Tỳ kheo tu tập Bốn Thần Túc câu hữu với tinh tấn định tĩnh cần hành, nghĩ rằng: "Như vậy, tinh tấn của ta sẽ không quá thụ động, sẽ không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tướng trước sau đồng đẳng. Trước như thế nào, thời sau như vậy; sau như thế nào, thời trước như vậy; dưới như thế nào, thời trên như vậy; trên như thế nào, thời dưới như vậy; ban ngày như thế nào, thời ban đêm như vậy; ban đêm như thế nào, thời ban ngày như vậy". Như vậy, với tâm mở rộng, với tâm không gò bó, với tâm sáng chói, vị ấy tu tập tâm.

Ở đây, này các Tỳ kheo, Tỳ kheo tu tập Bốn Thần Túc câu hữu với tâm định tĩnh cần hành, nghĩ rằng: "Như vậy, tâm của ta sẽ không quá thụ động, sẽ không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tướng trước sau đồng đẳng. Trước như thế nào, thời sau như vậy; sau như thế nào, thời trước như vậy; dưới như thế nào, thời trên như vậy; trên như thế nào, thời dưới như vậy; ban ngày như thế nào, thời ban đêm như vậy; ban đêm như thế nào, thời ban ngày như vậy". Như vậy, với tâm mở rộng, với tâm không gò bó, với tâm sáng chói, vị ấy tu tập tâm.

Ở đây, này các Tỳ kheo, Tỳ kheo tu tập Bốn Thần Túc câu hữu với tư duy định tĩnh cần hành, nghĩ rằng: "Như vậy, tư duy của ta sẽ không quá thụ động, sẽ không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tướng trước sau đồng đẳng. Trước như thế nào, thời sau như vậy; sau như thế nào, thời trước như vậy; dưới như thế nào, thời trên như vậy; trên như thế nào, thời dưới như vậy; ban ngày như thế nào, thời ban đêm như vậy; ban đêm như thế nào, thời ban ngày như vậy". Như vậy, với tâm mở rộng, với tâm không gò bó, với tâm sáng chói, vị ấy tu tập tâm.



Năm Căn - Kinh CHỨNG ĐƯỢC - Tương Ưng Bộ Kinh

Này các Tỳ kheo, có Năm Căn này. Thế nào là năm? Tín Căn, Tấn Căn, Niệm Căn, Định Căn, Tuệ Căn.

Và này các Tỳ kheo, thế nào là Tín Căn?

Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Thánh đệ tử có lòng tin, đặt lòng tin ở sự giác ngộ của Như Lai: "Đây là Thế Tôn, bậc A La Hán, Chính Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn". Này các Tỳ kheo, đây gọi là Tín Căn.

Và này các Tỳ kheo, thế nào là Tấn Căn?

Này các Tỳ kheo, khi tu tập Bốn Chính Cần, thâm nhận tinh tấn; này các Tỳ kheo, đây gọi là Tấn Căn.

Và này các Tỳ kheo, thế nào là Niệm Căn?

Này các Tỳ kheo, khi tu tập Bốn Niệm Xứ, thâm nhận niệm; này các Tỳ kheo, đây gọi là Niệm Căn.

Và này các Tỳ kheo, thế nào là Định Căn?

Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Thánh đệ tử, sau khi từ bỏ pháp sở duyên, được nhất tâm. Này các Tỳ kheo, đây gọi là Định Căn.

Và này các Tỳ kheo, thế nào là Tuệ Căn?

Ở đây, này các Tỳ kheo, vị Thánh đệ tử có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sự sinh diệt các pháp, với trí tuệ các bậc Thánh thể nhập các pháp, đưa đến chơn chính đoạn tận khổ đau. Này các Tỳ kheo, đây gọi là Tuệ Căn.

Này các Tỳ kheo, những pháp này là Năm Căn.

Năm Lực - Kinh SEKETA - Tương Ưng Bộ Kinh

Này các Tỳ kheo, có pháp môn nào, y theo pháp môn ấy, Năm Căn tức là Năm Lực, và Năm Lực trở thành Năm Căn.

Bảy Giác Chi - Kinh BẢY TRỞ THÀNH MƯỜI BỐN - Kinh Tương Ưng Bộ

Và này các Tỳ kheo, pháp môn nào, do y cứ pháp môn ấy, Bảy Giác Chi trở thành mười bốn?

Này các Tỳ kheo, cái gì là niệm đối với nội thân, cái ấy là Niệm Giác Chi. Cái gì là niệm đối với ngoại pháp, cái ấy là Niệm Giác Chi. Gọi là Niệm Giác Chi là có ý nghĩa này. Chính do pháp môn này nên thành hai.

Này các Tỳ kheo, cái gì là quyết trạch, tư sát, quán sát với trí tuệ đối với nội pháp, cái ấy là Trạch Pháp Giác Chi. Cái gì là quyết trạch, tư sát, quán sát đối với các ngoại pháp, cái ấy là Trạch Pháp Giác Chi. Gọi là Trạch Pháp Giác Chi là có ý nghĩa này. Chính do pháp môn này nên thành hai.

Này các Tỳ kheo, cái gì là thân tinh tấn, cái ấy là Tinh Tấn Giác Chi. Cái gì là tâm tinh tấn, cái ấy là Tinh Tấn Giác Chi. Gọi là Tinh Tấn Giác Chi là có ý nghĩa này. Chính do pháp môn này nên thành hai.

Này các Tỳ kheo, cái gì thân khinh an, cái ấy là Khinh An Giác Chi. Cái gì là tâm khinh an, cái ấy là Khinh An Giác Chi. Gọi là Khinh An Giác Chi là có ý nghĩa này. Chính do pháp môn này nên thành hai.

Này các Tỳ kheo, cái gì là định có suy tư, có tác ý, cái ấy là Định Giác Chi. Cái gì là định không có suy tư, không có tác ý, cái ấy là Định Giác Chi. Gọi là Định Giác Chi là có ý nghĩa này. Chính do pháp môn này nên thành hai.

Này các Tỳ kheo, cái gì là xả đối với các nội pháp, cái ấy là Xả Giác Chi. Cái gì là xả đối với các ngoại pháp, cái ấy là Xả Giác Chi. Gọi là Xả Giác Chi là có ý nghĩa này. Chính do pháp môn này nên thành hai.

Này các Tỳ kheo, chính là pháp môn này, y cứ pháp môn này, Bảy Giác Chi trở thành mười bốn.

Bốn Thánh Đế và Bát Thánh Đạo - Kinh PHÂN BIỆT VỀ SỰ THẬT - Trung Bộ Kinh

Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở ở vườn Lộc Uyển, chỗ chư Tiên đạo, tại Ba la nại.

Tại đấy, Thế Tôn gọi các Tỳ kheo, này các Tỳ kheo. Bạch Thế Tôn. Các Tỳ kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

Vô thượng Pháp luân đã được Thế Tôn, bậc A la hán, Chính Đẳng Giác chuyển vận ở vườn Lộc Uyển, chỗ chư Tiên đạo, tại Ba la nại. Không một Sa môn, Bà la môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chặn đứng, chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh Đế. Thế nào là bốn?

Sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Khổ Thánh Đế; Sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ nguyên nhân Khổ Thánh Đế; Sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ sự diệt Khổ Thánh Đế; Sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ con đường đưa đến sự diệt Khổ Thánh Đế. Vô thượng Pháp luân, này các Tỳ kheo, đã được Thế Tôn, bậc A la hán, Chính Đẳng Giác chuyển vận ở vườn Lộc Uyển, chỗ chư Tiên đạo, tại Ba la nại. Không một Sa môn, Bà la môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chặn đứng, chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh Đế.

Này các Tỳ kheo, hãy thân cận Sariputta và Moggallana, Này các Tỳ kheo, hãy gần gũi Sariputta và Moggallana; các vị ấy là những Tỳ kheo hiền trí, là những vị sách tấn các đồng Phạm hạnh. Như một sinh mẫu, này các Tỳ kheo, như vậy là Sariputta! Như một dưỡng mẫu, như vậy là Moggallana! Này các Tỳ kheo, Sariputta hướng dẫn đến quả Dự lưu, còn Moggallana hướng dẫn đến tối thượng nghĩa. Này Tỳ kheo, Sariputta có thể khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt hiển lộ một cách rộng rãi Bốn Thánh Đế.

Thế Tôn nói như vậy xong, từ chỗ ngồi đứng dậy và đi vào tinh xá.

Tại đây, Tôn giả Sariputta, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, liền gọi các Tỳ kheo, này chư Hiền. Thừa vâng, Hiền giả. Các Tỳ kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sariputta. Tôn giả Sariputta nói như sau:

Chư Hiền, Vô thượng Pháp luân đã được Thế Tôn, bậc A la hán, Chính Đẳng Giác chuyển vận ở vườn Lộc Uyển, chỗ chư Tiên đạo, tại Ba la nại. Không một Samôn, Bà la môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chặn đứng, chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh Đế.

Và này chư Hiền, thế nào là Khổ Thánh đế? Sinh là khổ, già là khổ, chết là khổ, sầu, bi, khổ, ưu, não là khổ; cầu không được là khổ. Tóm lại, năm thủ uẩn là khổ.

Này chư Hiền, thế nào là sinh? Mỗi mỗi hạng chúng sinh, trong từng giới loại, sự xuất sản, xuất sinh, xuất thành, tái sinh của chúng, sự xuất hiện các uẩn, sự hoạch đắc các căn. Này chư Hiền, như vậy gọi là sinh.

Này chư Hiền, thế nào là già? Mỗi mỗi hạng chúng sinh, trong từng giới loại, sự niên lão, sự hủ hoại, trạng thái rụng răng, trạng thái tóc bạc, da nhăn, tuổi thọ rút ngắn, các căn hủy hoại. Này chư Hiền, như vậy gọi là già.

Này chư Hiền, thế nào là chết? Mỗi mỗi hạng chúng sinh trong từng giới loại, sự tạ thế, sự từ trần, thân hoại, sự diệt vong, sự chết, sự tử vong, thời đã đến, các uẩn đã tận diệt, sự vất bỏ tử thi. Này chư Hiền, như vậy gọi là chết.

Này chư Hiền, thế nào là sầu? Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự sầu của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là sầu.

Này chư Hiền, thế nào là bi? Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự bi ai, sự bi thảm, sự than van, sự than khóc, sự bi thán, sự bi thống của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là bi.

Này chư Hiền, thế nào là khổ? Này chư Hiền, sự đau khổ về thân, sự không sướng khoái về thân, sự đau khổ do thân cảm thọ, sự không sướng khoái do thân cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là khổ.

Này chư Hiền, thế nào là ưu? Này chư Hiền, sự đau khổ về tâm, sự không sướng khoái về tâm, sự đau khổ do tâm cảm thọ, sự không sướng khoái do tâm cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là ưu.

Này chư Hiền, thế nào là não? Này chư Hiền, với những ai gặp tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự ảo não, sự bi não, sự thất vọng, sự tuyệt vọng của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là não.

Này chư Hiền, thế nào là cầu bất đắc khổ? Này chư Hiền, chúng sinh bị sinh chi phối, khởi sự mong cầu: “Mong rằng ta khỏi bị sinh chi phối. Mong rằng ta khỏi phải đi thác sinh”. Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ. Chúng sinh bị già chi phối, khởi sự mong cầu: “Mong rằng ta khỏi bị già chi phối. Mong rằng ta khỏi phải đi thác sinh”. Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ. Chúng sinh bị chết chi phối, khởi sự mong cầu: “Mong rằng ta khỏi bị chết chi phối. Mong rằng ta khỏi phải đi thác sinh”. Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ. Chúng sinh bị sầu, bi, khổ, ưu, não chi phối, khởi sự mong cầu: “Mong rằng ta khỏi bị sầu, bi, khổ, ưu, não chi phối. Mong rằng ta khỏi đương chịu sầu, bi, khổ, ưu, não”. Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ.

Này chư Hiền, như thế nào là tóm lại, năm thủ uẩn là khổ? Như sắc thủ uẩn, thọ thủ uẩn, tưởng thủ uẩn, hành thủ uẩn, thức thủ uẩn.

Này chư Hiền, như vậy gọi là tóm lại, năm thủ uẩn là khổ.

Này chư Hiền, thế nào là nguyên nhân của Khổ Thánh Đế? Sự tham ái đưa đến tái sinh, câu hữu với hỷ và tham, tìm cầu hỷ lạc chỗ này chỗ kia; như dục ái, hữu ái, vô hữu ái. Này chư Hiền, như vậy gọi là nguyên nhân Khổ Thánh Đế.

Này chư Hiền, và thế nào là sự diệt Khổ Thánh Đế? Sự diệt tận không còn luyến tiếc tham ái ấy, sự xả ly, sự khí xả, sự giải thoát, sự vô nhiễm tham ái ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là sự diệt Khổ Thánh Đế.

Này chư Hiền, thế nào là con đường đưa đến sự diệt Khổ Thánh Đế? Đó là Thánh Đạo Tám Ngành, tức là Chính Tri Kiến, Chính Tư Duy, Chính Ngữ, Chính Nghiệp, Chính Mạng, Chính Tinh Tấn, Chính Niệm, Chính Định.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Tri Kiến? Này chư Hiền, tri kiến về Khổ, tri kiến về nguyên nhân của Khổ, tri kiến về sự diệt Khổ, tri kiến về con đường đưa đến sự diệt Khổ. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Tri Kiến.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Tư Duy? Tư duy về ly dục, tư duy về vô sân, tư duy về bất hại. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Tư Duy.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Ngữ? Tự chế không nói láo, tự chế không nói hai lưỡi, tự chế không nói lời độc ác, tự chế không nói lời vô ích. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Ngữ.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Nghiệp? Tự chế không sát sinh, tự chế không trộm cắp, tự chế không tà dâm. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Nghiệp.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Mạng? Này chư Hiền, ở đây vị Thánh đệ tử từ bỏ tà mạng, sinh sống bằng chính mạng. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Mạng.

Này chư Hiền, và thế nào là Chính Tinh Tấn? Này chư Hiền, ở đây Tỳ kheo, đối với các ác, bất thiện pháp chưa sinh, khởi lên ý muốn không cho sinh khởi; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các ác, bất thiện pháp đã sinh, khởi lên ý muốn trừ diệt; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp chưa sinh, khởi lên ý muốn khiến cho sinh khởi; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp đã sinh, khởi lên ý muốn khiến cho an trú, không cho băng hoại, khiến cho tăng trưởng, phát triển, viên mãn; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Tinh Tấn.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Niệm? Này chư Hiền, ở đây, Tỳ kheo sống quán thân trên thân, nhiệt tâm, tỉnh giác, chính niệm, để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán thọ trên các thọ, nhiệt tâm, tỉnh giác, chính niệm, để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán tâm trên tâm, nhiệt tâm, tỉnh giác, chính niệm, để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán pháp trên các pháp, nhiệt tâm, tỉnh giác, chính niệm, để chế ngự tham ưu ở đời. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Niệm.

Này chư Hiền, thế nào là Chính Định? Này chư Hiền, ở đây, Tỳ kheo ly dục, ly ác, bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sinh, có suy tư, có tác ý. Vị Tỳ kheo ấy diệt suy tư, diệt tác ý, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sinh, không suy tư, không tác ý, nội tĩnh nhất tâm. Tỳ kheo ly hỷ trú xả, chính niệm, tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Tỳ kheo ấy xả lạc, xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này chư Hiền, như vậy gọi là Chính Định.

Này chư Hiền, như vậy gọi là con đường đưa đến sự diệt Khổ Thánh Đế.

Chư Hiền, Vô thượng Pháp luân đã được Thế Tôn, bậc A la hán, Chính Đẳng Giác chuyển vận ở vườn Lộc Uyển, chỗ chư Tiên đạo, tại Ba la nại, Không một Samôn, Bà la môn, chư Thiên, Ma vương, Phạm thiên hay một ai ở đời có thể chuyển vận ngược lại, tức là sự khai thị, tuyên thuyết, thi thiết, kiến lập, mở

rộng, phân biệt, hiển lộ Bốn Thánh Đế.

Tôn giả Sariputta thuyết giảng như vậy. Các Tỷ kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Sariputta dạy.

Sưu tầm: **Nguyễn Văn Hòa**